

Bản án số: 17/2022/HS-PT

Ngày: 12 - 04 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Dũ.

*Các Thẩm phán :* 1. Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng.

2. Ông Nguyễn Văn Toàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Châu Trần Nhật Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Đào Tiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thanh T và các bị cáo khác (Võ Quốc K, Nguyễn Văn T và Lê Thanh T), do có kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST, ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Lê Thanh T, sinh ngày 01/01/1990; Nơi sinh: Tại huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp T, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn S (còn sống) và bà Trần Thị O (còn sống); Anh chị em ruột: có 03 người (lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất là bị cáo); Vợ: Lâm Thị Kim T và con: 01 người sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/10/2021 và Tòa án cấp phúc thẩm tiếp tục áp dụng từ ngày 08/02/2022 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

Ngoài ra, còn có 03 bị cáo (Võ Quốc K, Nguyễn Văn T và Lê Thanh T) không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; không liên quan đến việc kháng cáo và Tòa án cấp phúc thẩm cũng không xem xét phần của bản án sơ thẩm đối với họ, cho nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

Trong vụ án còn có người bị hại là Trung tâm V - Viễn Thông Sóc Trăng và một số người có quyền và nghĩa vụ liên quan nhưng họ không có kháng cáo, cũng

không liên quan đến việc kháng cáo, nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cáo trạng của Viện kiểm sát, bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án, quyết định bản án sơ thẩm và nội dung kháng cáo được tóm tắt như sau:*

Nguyên khoảng 08 giờ ngày 25/12/2020, Lê Thanh T rủ Võ Quốc K, Nguyễn Văn T và Lê Thanh T đi cắt trộm dây cáp đồng của Trung tâm V – Viễn thông Sóc Trăng (VNPT) tại ấp V, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng thì tất cả đồng ý. Khi đi T mang theo một cây kềm cộng lực, kéo, dao cắt giấy, 02 túi nylon màu xanh và điều khiển xe mô tô biển số 64H9-5000 để đi; K điều khiển xe mô tô biển số 83P3-086.95 chở Nguyễn Văn T; còn Lê Thanh T điều khiển xe mô tô 95F5-3212. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, tất cả đều đến địa phận ấp V, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Lợi dụng đường vắng, T là người trèo lên cột điện để cắt dây cáp đồng, T cắt được 02 đoạn dây cáp đồng có tổng chiều dài 70,74m, sau đó cắt ra nhiều đoạn nhỏ. Khi T cắt thành 04 đoạn nhỏ thì K, T và T2 cuộn tròn dây cáp lại và bỏ vào túi nylon màu xanh. T dùng xe mô tô của mình chở 01 cuộn dây cáp, T2 dùng xe của mình chở 02 cuộn dây cáp để đi về trước, sau đó cả hai cất giấu tại ngôi nhà hoang tại ấp Nam Chánh, xã Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Còn lại K và T tiếp tục cuộn dây cáp đồng còn lại 10,74m đi về sau. Nhưng chưa kịp chở đi thì bị Công an xã Vĩnh Hải đến bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc xe mô tô biển số 83P3-086-95, loại xe Exiter; 10,74m dây cáp đồng chu vi 12cm; 01 túi nylon màu xanh dùng để chứa dây cáp đồng. Khi hay tin K và T bị bắt giữ, đến ngày 26/12/2020 thì T và T2 đến Công an xã V đầu thú và giao nộp lại toàn bộ số tài sản trộm cắp. Qua xác minh, T, K, T2 và T còn thừa nhận vào ngày 21/12/2020 cả 04 người đến khu vực nêu trên cắt trộm 62m dây cáp đồng rồi đem đến ngôi nhà hoang tại ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng để cất giấu. Sau đó T dùng dao rọc bỏ vỏ nhựa lấy lõi cáp đồng đem đến vừa phế liệu ở thành phố Sóc Trăng bán được số T2 6.700.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS và 08/KL-HĐĐGTS cùng ngày 06/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: 70,74m dây cáp viễn thông VCOM CCP-JF-LAP-SS 0,5 x 2 x 300 thời điểm định giá tháng 5/2021 có giá trị là 2.205.956 đồng (tài sản trộm ngày 25/12/2021) và 62m dây cáp viễn thông VCOM CCP-JF-LAP-SS 0,5 x 2 x 300 thời điểm định giá tháng 5/2021 có giá trị là 1.933.408 đồng (tài sản trộm ngày 21/5/2021). Đối với 62m dây đồng, các bị cáo trộm ngày 21/12/2020, do định giá tài sản dưới mức 2.000.000 đồng, không đủ định lượng nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thanh T, Lê Thanh T, Võ Quốc K, Nguyễn Văn T theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKS-VC, ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu để xét xử Lê Thanh T, Lê Thanh T, Võ Quốc K và Nguyễn Văn T về

tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

\* Tại Bản án sơ thẩm số 54/2021/HSST, ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Lê Thanh T, Võ Quốc K, Nguyễn Văn T và Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 54, Điều 17, Điều 58; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 04 (Bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc kể từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử phạt bị cáo Võ Quốc K, bị cáo Lê Thanh T và bị cáo Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo 03 (Ba) tháng tù; tuyên về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

\* Ngày 05/01/2022, bị cáo Lê Thanh T có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và xin được hưởng án treo, với lý do: Hình phạt đối với bị cáo quá nặng; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để hưởng án treo. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại khó khăn, cha mẹ sống cùng với bị cáo đều đã già yếu, bị cáo nuôi con dưới 03 tuổi và là lao động chính của gia đình.

- Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Thanh T giữ nguyên nội dung kháng cáo và có lời nói sau cùng yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm hình phạt hoặc cho hưởng án treo.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về tính hợp pháp và tính có căn cứ của kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về chủ thể, nội dung, hình thức đơn kháng cáo và thời hạn kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T là đúng theo quy định tại Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, kháng cáo hợp lệ và đúng theo luật định nên được chấp nhận, vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo và có liên quan đến việc kháng cáo.

[2] Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; người bị hại; một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, do Tòa án không triệu tập.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự; các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và tại phiên tòa sơ thẩm là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, bức cung hay nhục hình đánh đập; bị cáo tự khai đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo Lê Thanh T phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Vào khoảng 09 giờ ngày 25/12/2020, bị cáo Lê Thanh T cùng Võ Quốc K, Nguyễn Văn T và Lê Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp dây cáp đồng của Trung tâm Viễn thông 2 (tại ấp Vĩnh Thạnh B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng), cắt trộm được 02 đoạn dây cáp đồng có tổng chiều dài 70,74m, bị cáo T cắt thành 04 đoạn nhỏ; K, T và T2 cuộn tròn các đoạn dây cáp lại và bỏ vào túi nylon màu xanh; bị cáo T dùng xe mô tô của mình (biển số 64H9-5000) chở 01 cuộn dây cáp, T2 dùng xe của mình (biển số 95F5-3212) chở 02 cuộn dây cáp để đi về trước và cả hai đem cất giấu tại ngôi nhà hoang thuộc ấp Nam Chánh, xã Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; K và T tiếp tục cuộn dây cáp đồng còn lại 10,74m đi về sau, nhưng chưa kịp chở đi thì bị Công an xã Vĩnh Hải đến bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc xe mô tô biển số 83P3-086-95 (loại xe Exiter), 10,74m dây cáp đồng (chu vi 12cm) và 01 túi nylon màu xanh dùng để chứa dây cáp đồng. Khi hay tin K và T bị bắt giữ, đến ngày 26/12/2020 thì bị cáo T và T2 đến Công an xã Vĩnh Hải đầu thú và giao nộp lại toàn bộ số tài sản trộm cắp. Ngoài ra, T, K, T2 và T còn khai nhận trước đó vào ngày 21/12/2020 cả 04 người đến khu vực nêu trên cắt trộm 62m dây cáp đồng, đem đến ngôi nhà hoang tại ấp Nam Chánh, xã Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để cất giấu. Sau đó bị cáo T dùng dao rọc bỏ vỏ nhựa lấy lõi cáp đồng đem đến vừa phế liệu ở thành phố Sóc Trăng bán được số T2 6.700.000đồng. Bị cáo T thừa nhận, bị cáo là người rủ rê, chuẩn bị công cụ như: 01 cây kềm cộng lực, kéo, dao cắt giấy, 02 túi nylon màu xanh và là người thực hiện hành vi cắt trộm cáp đồng.

[5] Theo Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS và 08/KL-HĐĐGTS cùng ngày 06/5/2021, tài sản trộm (ngày 25/12/2021) là 70,74m dây cáp viễn thông (VCOM CCP-JF-LAP-SS 0,5 x 2 x 300) có giá trị 2.205.956đồng và tài sản trộm (ngày 21/12/2021) là 62m dây cáp viễn thông (VCOM CCP-JF-LAP-SS 0,5 x 2 x 300) có giá trị 1.933.408đồng. Do tài sản trộm ngày 21/12/2021 có giá trị 1.933.408đồng là dưới mức 2.000.000đồng nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu không khởi tố. Ngày 08/06/2021, Cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can về hành vi “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 25/12/2020 đối với bị cáo T và các bị cáo khác. Đến ngày 07/10/2021, Công an

thị xã Vĩnh Châu xử phạt hành chính về hành vi vi phạm hành chính “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 21/12/2020 đối với bị cáo T và các bị cáo khác mỗi người 1.500.000đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

[6] Bị cáo Lê Thanh T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền chiếm hữu, sở hữu hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, người nào có hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị.

[7] Mặc dù, bị cáo nhận thức được điều này nhưng với bản chất xem thường pháp luật, lười biếng lao động mà muốn có T2 tiêu xài cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên ngày 25/12/2020 bị cáo cùng đồng bọn thực hiện hành vi trộm cắp dây cáp viễn thông, tài sản bị cáo và đồng bọn chiếm đoạt được là 70,74m dây cáp viễn thông (VCOM CCP-JF-LAP-SS 0,5 x 2 x 300) có giá trị 2.205.956đồng. Bị cáo T cùng đồng bọn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được luật hình bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn và có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Văn T và đồng bọn phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[8] Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Thanh T như: Sau khi phạm tội bị cáo đến Công an đầu thú và tự thú hành vi phạm tội của mình trước đó; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp số tiền 6.700.000 đồng đã phạm tội trước đó để khắc phục thiệt hại chung cho bị cáo và bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân tốt (có bà nội Ngô Thị H là mẹ Việt Nam anh hùng, ông nội Lê Văn N được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; có ông ngoại Trần Văn T là Liệt sĩ), bị cáo không có tiền án, tiền sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới khung hình phạt là thỏa đáng, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không nêu ra được những căn cứ tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[9] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Lê Thanh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000đồng, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

## **QUYẾT ĐỊNH**

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T.

2/ Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST, ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, như sau:

Tuyên bố các bị cáo: Lê Thanh T, Võ Quốc K, Nguyễn Văn T và Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 54, Điều 17, Điều 58; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 04 (Bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc kể từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Các phần khác của quyết định Bản án hình sự sơ thẩm không tuyên trong quyết định này, không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

3/Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000đồng.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND TXVC (2 bản);
- VKSND TXVC (01 bản);
- Công an TXVC;
- Chi cục THADS TXVC;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo (01);
- PKTNVV-THA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Dũ**

## **HỘI ĐỒNG XỬ XỬ PHÚC THẨM**

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Lê Vũ Huy Hoàng   Nguyễn Văn Toàn**

**Nguyễn Văn Dũ**